

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Xét Tờ trình số 3152/TTr-UBND ngày 14/7/2020 kèm Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 09/7/2020 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá sự tác động của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng toàn diện đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch. Với tinh thần chủ động, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, nhất là sự điều hành của UBND, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 và sự đồng thuận của toàn dân, nên tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 4,17%, thu chi ngân sách đạt xấp xỉ cùng kỳ năm trước, các lĩnh vực văn hóa xã hội, giáo dục, y tế, chăm lo đời sống Nhân dân tiếp tục ổn định và phát triển. Tuy vậy, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm đều đạt thấp so với cùng kỳ các năm trước, đặt ra thách thức trong việc thực hiện kế hoạch kinh tế xã hội cả năm 2020. Hiện nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên cả nước cơ bản được kiểm soát. Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước chuyển trạng thái vừa tập trung công tác phòng, chống dịch bệnh, vừa thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh, đẩy

mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tận dụng những cơ hội mới, sớm vượt qua khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2020.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Đảm bảo duy trì mô hình tăng trưởng, thực hiện các giải pháp kích cầu thị trường nội địa; thúc đẩy đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công; tăng cường thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế trong nước, nhất là đầu tư tư nhân. Tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI); đẩy mạnh hoạt động quảng bá du lịch, xúc tiến đầu tư. Trong đó tập trung vào 5 lĩnh vực trọng tâm: Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước; khôi phục, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu; kích cầu du lịch, khuyến khích tiêu dùng nội địa; thúc đẩy đầu tư công; tập trung tháo gỡ khó khăn đối với các dự án quy mô lớn của các doanh nghiệp có vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy đầu tư, khởi công dự án.

2. Tiếp tục thực hiện các chủ trương, giải pháp phòng chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19, sẵn sàng mọi điều kiện về nhân lực, phương tiện và chủ động triển khai các phương án, kịch bản nhằm ứng phó với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Nới lỏng các biện pháp cách ly xã hội nhưng đảm bảo kiểm soát đúng mức, không chủ quan, lơ là; hạn chế thấp nhất ảnh hưởng của dịch bệnh đến đời sống người dân, trật tự, an toàn xã hội và hoạt động phát triển kinh tế.

3. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương Đảng, Chính phủ về hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân đảm bảo đúng quy định, đối tượng và công khai, minh bạch khôi phục lại các hoạt động kinh tế - xã hội. Khẩn trương rà soát, đánh giá đầy đủ tác động của đại dịch đối với từng ngành, lĩnh vực để có kịch bản, giải pháp phù hợp nhằm khắc phục, giảm thiểu các tác hại gây ra. Hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh được tiếp cận nhanh với các cơ chế, chính sách hỗ trợ về miễn, giảm, giãn thuế, phí, lãi suất ngân hàng, tiếp cận đất đai, thị trường tiêu thụ, xuất khẩu... để tăng cường khả năng chống chịu, thích ứng, vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, trục lợi các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

4. Rà soát, cân đối chi ngân sách hiệu quả, phù hợp với tiến độ thu; giảm tuyệt đối các khoản chi chưa có nội dung chi; rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa cần thiết, tiết giảm tối đa các khoản chi lễ hội, hội thảo, hội nghị, khánh tiết, đi công tác nước ngoài. Bổ sung vốn điều lệ cho Công ty Xổ số tỉnh để chủ động thực hiện hiện nhiệm vụ, bảo đảm số thu theo dự toán đã giao.

5. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch; kiểm soát chặt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; thực hiện tốt công tác tăng đàn, tái đàn lợn. Tập trung chỉ đạo gieo trồng, chăm sóc vụ Hè Thu thắng lợi. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện các giải pháp chống hạn, đảm bảo đủ nước cho sản xuất nông nghiệp. Đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản, tiến độ trồng rừng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống cháy rừng; đẩy nhanh tiến độ các công trình hồ đập, đề điều phục vụ phòng chống lụt bão. Công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới đối với các xã thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính nhằm đảm bảo đến cuối năm 2020 số xã đạt chuẩn nông thôn mới sau khi sáp nhập đạt 50-55%; đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm.

6. Rà soát, khai thác hiệu quả quỹ đất tại các khu công nghiệp, Khu Thương mại đặc biệt Lao Bảo, Khu Kinh tế Đông Nam; rà soát các cụm công nghiệp, ưu tiên nguồn vốn xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tạo sự liên kết sản xuất giữa cụm công nghiệp với các khu công nghiệp, khu kinh tế; có giải pháp hỗ trợ kịp thời, tháo gỡ khó khăn cho ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh; xây dựng kịch bản và tập trung nguồn lực khôi phục hoạt động lĩnh vực thương mại - dịch vụ.

7. Bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, tạo điều kiện cho người lao động sớm quay trở lại thị trường; đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với xu thế mới, bảo đảm đủ lực lượng lao động khi bước vào giai đoạn tăng cường sản xuất, kinh doanh sau dịch; đẩy mạnh kết nối cung, cầu lao động trong nước. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án và giải pháp giảm nghèo; chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng; các nhóm đối tượng người lao động, người sử dụng lao động và hộ kinh doanh gặp khó khăn do dịch Covid-19 theo Nghị quyết của Chính phủ.

8. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; đảm bảo an ninh, an toàn các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng từ nay đến cuối năm, nhất là Đại hội đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh.

9. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2019 - 2020 và tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020-2021. Rà soát tiến độ thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về xóa phòng học tạm, phòng học mượn; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 95-CTHD/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo và sắp xếp lại mạng lưới trường lớp theo quy hoạch phát triển giáo dục, đào tạo Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

10. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám, chữa bệnh tại các bệnh viện; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập; tăng cường công tác y tế dự phòng. Chủ động giám sát dịch tễ để phát hiện, phòng chống, không để các dịch bệnh lớn xảy ra, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm có nguy cơ lây lan nhanh và các bệnh dịch mới phát sinh. Ưu tiên nguồn vốn để sửa chữa Trung tâm y tế Đông Hà, Trung tâm y tế Vĩnh Linh, Trung tâm y tế Gio Linh đã xuống cấp, bảo đảm an toàn cho khám chữa bệnh.

11. Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2025 theo nghị quyết của HĐND tỉnh; đánh giá, tổng kết thực hiện “Đề án Tái cơ cấu ngành KH&CN đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, góp phần phát triển kinh tế”; xây dựng đề án quy hoạch, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định để thực hiện.

12. Quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai, khoáng sản; rà soát lại quy hoạch đất đai, trong đó đất dành cho phát triển năng lượng; hạn chế tối đa điều chỉnh quy hoạch cục bộ, thiếu tính đồng bộ; xử lý dứt điểm các khiếu nại, tranh chấp về đất đai; triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; tập trung cao cho công tác giải phóng mặt bằng dự án trọng điểm; rà soát, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường; tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

13. Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính tỉnh, cải cách hành chính gắn liền với ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn; tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực thi hành công vụ, có bản lĩnh chính trị, tận tụy phục vụ Nhân dân gắn với tinh giảm biên chế theo quy định của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, xử lý sau thanh tra; tập trung giải quyết có hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

14. Thực hiện hiệu quả công tác tham mưu và công tác quản lý nhà nước về đối ngoại; thúc đẩy hội nhập quốc tế và đẩy mạnh ngoại giao kinh tế. Tăng cường thúc đẩy ngoại giao văn hóa; công tác quản lý Nhà nước về biên giới;

thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương; chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Các lực lượng vũ trang chủ động nắm chắc tình hình để kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn trong Đại hội Đảng bộ các cấp và các sự kiện lớn của tỉnh; ngăn chặn, kiểm soát người dân xuất, nhập cảnh trái phép, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, chống lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè và phòng chống cháy nổ; đấu tranh, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, cho vay nặng lãi, đòi nợ thuê, các trường hợp lợi dụng tình hình dịch bệnh gây mất an ninh trật tự, thông tin sai sự thật.

15. Thực hiện tổng kết các cơ chế, chính sách của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong nhiệm kỳ 2016-2020; những chính sách đến năm 2020 hết hiệu lực; Nghị quyết 17/2016/NQ-HĐND về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch; đánh giá, xây dựng, ban hành chính sách phát triển và quản lý, sử dụng quỹ đất cho giai đoạn tiếp theo phù hợp với yêu cầu quản lý, sử dụng đất đai trong giai đoạn mới. Tổng kết thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2010-2020; tổng kết thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; đánh giá, tổng kết thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, kéo dài qua năm 2021; từ đó làm cơ sở cho việc xây dựng Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kế hoạch đầu tư công trung hạn và thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn tiếp theo. Kéo dài thời gian thực hiện đến hết năm 2021 đối với Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 về chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng con nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 về việc kiện toàn mạng lưới khuyến nông và thú y cơ sở tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 về Chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 về xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 và Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về định mức hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2020.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp

với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này ược Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị, tp;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng